

NHẬN DIỆN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NGHỀ MO CỦA NGƯỜI THÁI Ở HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Nguyễn Thị Phương Thảo ^{1*}, Hà Văn Trung ²

¹Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

²Trường Cao đẳng Lào Cai

*Email: vuthom6b@gmail.com

/Ngày nhận bài: 14/03/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phân biện: 25/03/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 04/04/2025

TÓM TẮT

Nghề Mo của người Thái ở huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là một di sản văn hóa phi vật thể có giá trị lịch sử, tín ngưỡng, thẩm mỹ và văn hóa sâu sắc. Thầy Mo không chỉ là người thực hiện nghi lễ mà còn là trung gian kết nối giữa con người với thế giới siêu nhiên, góp phần duy trì hệ giá trị truyền thống và củng cố đời sống tâm linh của cộng đồng. Dựa trên phương pháp điền dã dân tộc học, phỏng vấn sâu, quan sát tham gia, bài viết đã phân tích vai trò của thầy Mo trong các nghi lễ tín ngưỡng từ lễ cầu an, lễ hội mùa màng đến tang lễ - nơi thể hiện đầy đủ nhất niềm tin vào thế giới bên kia. Trong bối cảnh hiện đại, nghề Mo đứng trước nguy cơ mai một do tác động của toàn cầu hóa, song vẫn là cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, đồng thời có tiềm năng phát triển trong du lịch văn hóa. Bài viết góp phần khẳng định vai trò của nghề Mo trong bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Thái tại Tây Bắc Việt Nam, đặc biệt là ở Than Uyên - nơi nghề Mo vẫn giữ được giá trị nguyên bản và đóng vai trò thiết yếu trong đời sống cộng đồng.

Từ khóa: Nghề Mo, giá trị, người Thái

THE CULTURAL VALUES OF THE MO PROFESSION AMONG THE THAI ETHNIC GROUP IN THAN UYEN DISTRICT, LAI CHAU PROVINCE

ABSTRACT

The Mo profession of the Thai ethnic group in Than Uyen district, Lai Chau province, is an intangible cultural heritage of profound historical, spiritual, aesthetic, and cultural value. Mo masters (spiritual shamans) serve not only as ritual performers but also as intermediaries connecting humans with the supernatural world, thereby preserving traditional values and strengthening the spiritual life of the community. Based on ethnographic fieldwork, in-depth interviews, and participatory observations, this paper analyzes the Mo masters' roles in rituals ranging from healing and seasonal festivals to funerals - the latter being the most complete reflection of their belief in the afterlife. In the context of modernization and globalization, the Mo profession faces the risk of decline, yet remains a crucial link between the past and the present, and holds great potential for cultural tourism development. This study affirms the significance of the Mo profession in preserving and promoting the cultural identity of the Thai ethnic group in Northwest Vietnam, particularly in Than Uyen, where the practice remains authentically preserved and indispensable to the community's spiritual life.

Keywords: Mo profession, values, Thai ethnic group

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dân tộc Thái là một trong 54 dân tộc có mặt, sinh sống trên đất nước Việt Nam từ hơn 1000 năm trước qua các cuộc thiên di trong lịch sử. Dân tộc Thái ở Việt Nam có số dân đứng thứ 3 cả nước sau người Kinh và người Tày với số dân hơn 1,8 triệu người theo điều tra dân số và nhà ở năm 2019 của Tổng cục thống kê. Người Thái chủ yếu sống ở vùng núi phía Tây Bắc và miền Tây các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An. Trải qua hàng nghìn năm sinh sống và lao động sản xuất, dân tộc Thái đã tạo dựng được những nét văn hóa độc đáo và đặc sắc cho mình. Với những nét độc đáo về bản sắc văn hóa như kiến trúc nhà ở, trang

phục, trang sức, thổ cẩm, văn hóa ẩm thực, văn hóa nghệ thuật, lễ hội, phong tục tập quán riêng biệt, có ngôn ngữ và chữ viết riêng, cùng với truyền thống lao động sản xuất gắn bó với thiên nhiên sông núi hùng vĩ, tất cả đã tạo nên một nền văn hóa Thái đậm đà bản sắc góp phần làm cho văn hóa Việt Nam thêm phong phú và đa dạng. Thế giới tâm linh, người Thái giữ tục cúng tổ tiên và có quan niệm đa thần trong đó “Then” là đấng tối cao cai quản con người và vạn vật. Do đời sống gắn liền với sản xuất nông nghiệp, nước có vai trò quan trọng trong sinh hoạt và trong đời sống tâm linh nên người Thái có tục lấy nước đêm giao thừa, tục gọi đầu đón năm mới, lễ hội té nước, lễ hội cầu

mưa, lễ hội đón tiếng sấm năm mới và một số lễ hội cầu mùa khác. Đối với người chết, họ quan niệm là tiếp tục “sống” ở thế giới bên kia vì vậy đám ma là lễ tiễn người chết về với “Mường Trời” theo sự dẫn đường của thầy mo, vai trò của thầy mo trong các nghi lễ tiễn đưa linh hồn người chết về với tổ tiên, đường đi ngược theo dấu tích đường thiên di, khai phá và mở mang bản mường của cha ông, hồn người chết sẽ được dẫn đến vùng đất tổ Mường Lò, sau khi gột rửa bụi trần tại thác nước “Nậm tốc tát” thì được đưa lên trời với tổ tiên qua dòng sông “Nậm Tả Khái”. Người Thái có nhiều dòng họ gồm có 12 họ chính như Lò, Lường, Tông, Quảng, Cà, Lù, Vi, Là,... mỗi họ có những qui định kiêng kỵ khác nhau, chẳng hạn: họ Lò kiêng không ăn thịt chim Táng Lò, họ Quảng kiêng ăn thịt hổ....

Nghề Mo là một nghề được coi là linh hồn của mọi bản mường; thầy mo vừa là điểm tựa tinh thần cho cộng đồng vừa là những pho sử sách sống giữ gìn lễ nghi, phong tục, lịch sử, chữ viết và văn hóa của dân tộc Thái. Theo quan niệm của đồng bào ở đây, một người trở thành thầy mo thường gắn liền với cái nghiệp hay một cơ duyên nào đó mà được truyền nghề chứ không xuất phát từ lựa chọn của cá nhân. Họ có vai trò rất quan trọng trong mọi hoạt động tín ngưỡng tâm linh của cộng đồng với vai trò chủ tế trong các nghi lễ như lễ hội Xên bản, Xên mường, lễ thoi sười lửa, lễ cúng vía, lễ cưới, lễ tiễn đưa người chết, lễ mừng nhà mới, lễ hội cơm mới,... và đặc biệt là trong các nghi thức gắn liền với tiến trình của một đời người. Công việc cúng tế trong mọi nghi thức thường do đàn ông đảm nhiệm nhưng cũng có những trường hợp là nữ giới. Để trở thành một thầy mo, đầu tiên người ấy phải ngoài tuổi trung niên, có nhân phẩm tốt và được nhiều người trong bản làng tín nhiệm. Người làm thầy mo sẽ thông qua những cơ duyên mà được nối nghiệp từ tiền bối, nhiều nhất là truyền lại từ các bậc tiền bối hành nghề thầy mo trong dòng họ. Nếu như người được truyền nghề ngoài họ thì sẽ được làm lễ nhận làm con nuôi.

Trước sự tác động của cơ chế thị trường, của sự mở rộng hội nhập quốc tế và giao lưu văn hóa hiện nay, nhiều giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Thái nói chung và người Thái ở huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu nói riêng đang dần bị mai một, pha trộn, lai căng, không còn giữ được bản sắc trong đó có nghề Mo.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CÁCH TIẾP CẬN

Để thực hiện bài viết này, nhóm nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp chủ yếu sau:

Phương pháp điền dã: Phương pháp này bao gồm các phương pháp cụ thể như điền dã dân tộc học, quan sát tham gia, phỏng vấn, ghi chép, chụp ảnh... nhằm có

được tư liệu, số liệu thực tiễn hoạt động bảo tồn phát huy giá trị nghề Mo của người Thái huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Phương pháp phân tích, tổng hợp: Phương pháp này cho phép học viên phân tích từ những tài liệu thu thập được khi đi điền dã và các tài liệu thành văn người viết sử dụng phương pháp phân tích, thống kê để phân loại và xác định thực trạng ảnh hưởng của nghề Mo hiện nay với đời sống dân tộc Thái.

Cách tiếp cận khoa học liên ngành: Tiếp cận giá trị nghề Mo của người Thái huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu với nhiều góc nhìn của liên ngành Văn hóa học, Khoa học lịch sử, Nhân học văn hóa, Kinh tế học,...

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Hệ giá trị của nghề Mo người Thái ở huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

3.1.1. Giá trị lịch sử

Nghề Mo trong đời sống văn hóa dân tộc Thái có nguồn gốc từ hệ thống tín ngưỡng phức tạp xoay quanh vũ trụ quan về mối quan hệ giữa con người với các lực lượng siêu nhiên. Từ xa xưa, người Thái đã tin rằng thế giới quanh họ không chỉ có những yếu tố vật chất mà còn có sự hiện diện của các thế lực vô hình, như thần linh, ma quỷ và hồn vía. Trong quan niệm tâm linh người Thái có câu “Xâm xíp khuôn mang nà, hả xíp khuôn mang lằng” có nghĩa là mỗi một con người có 80 mười hồn vía, trong đó có 30 hồn vía ở phía trước và 50 hồn vía ở phía sau. Con người khỏe mạnh thì 80 hồn vía phải hội tụ đầy đủ trong cơ thể, nếu một trong số hồn vía đi lạc thì cơ thể sẽ bị ốm yếu. Thế giới siêu nhiên được người Thái quan niệm gồm có 3 tầng là Mường Phạ (Mường trời), Mường Lum (Mường trần gian), Mường Pùa Ngược (Mường vua thường lương hay Mường nước). Đẳng tối cao cai quản 3 tầng này là Then Luông (Ngọc hoàng), ở mỗi mường đều có các vị thần cai quản theo các cấp bậc của mình. Những thế lực này có thể tác động trực tiếp đến cuộc sống của con người, từ sức khỏe, hạnh phúc, đến thành công trong công việc và các mối quan hệ xã hội. Do đó, việc giao tiếp và làm hài lòng những thế lực siêu nhiên thông qua các nghi lễ trở nên rất quan trọng. Đây chính là nền tảng ra đời của nghề Mo.

Nghề Mo ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu của cộng đồng trong việc kết nối với thế giới siêu nhiên, đảm bảo rằng các nghi lễ liên quan đến hồn vía và các lực lượng thần linh được thực hiện đúng cách. Mo, tức thầy cúng trong văn hóa Thái, không chỉ đơn thuần là người thực hiện nghi lễ mà còn đóng vai trò là người trung gian giúp duy trì sự cân bằng giữa thế giới vật chất và thế giới siêu nhiên. Thầy mo được tin rằng có khả năng giao tiếp với các thế lực này, thông qua các bài mo, để cầu nguyện cho sức khỏe, bình an và sự phát triển của cộng đồng.

VĂN HÓA - CULTURE

Theo cuốn sách cổ được ghi bằng chữ Thái từ thế kỷ XI mang tên “Quam tô mường” (Truyện kể bản mường) của người Thái đen ở Tây Bắc đã phân định vai trò của nghề mo rất rõ ràng qua câu “Xính Luong dết mô, xính Lo dết tạo” (Họ Luong làm mo, họ Lò làm tạo). Như vậy, ngay từ những khoảng thời gian đầu lập bản dựng mường ở Tây Bắc Việt Nam người Thái đã xây dựng luật tục quy định cho họ Lò được cha truyền con nối đời đời làm phía tạo cai quản bản mường, còn họ Luong giữ quyền làm nghề mo truyền tiếp phụ trách công việc nghi lễ, cúng bái, ghi chép gia phả, luật tục và giúp phía tạo quản lý các công việc liên quan đến tinh thần của cộng đồng.

Nguồn gốc của nghề Mo có thể xuất phát từ quan niệm cổ xưa về hồn vía và sự tồn tại của các thể lực vô hình. Người Thái tin rằng mỗi người đều có nhiều hồn vía khác nhau và khi một phần hồn vía bị mất đi, người đó có thể gặp bệnh tật hoặc xui xẻo. Trong bối cảnh đó, thầy mo đóng vai trò là người giúp tìm lại hồn vía và đem nó trở về cho người bệnh, đảm bảo họ có thể hồi phục sức khỏe và cuộc sống trở lại bình thường. Trải qua hàng thế kỷ, nghề Mo đã trở thành một phần không thể thiếu của đời sống văn hóa tâm linh dân tộc Thái.

3.1.2. Giá trị tín ngưỡng, niềm tin

Trong đời sống văn hóa người Thái, nghề Mo gắn liền với rất nhiều nghi lễ quan trọng của một đời người từ lúc mới sinh ra cho đến khi chết đi. Mỗi nghi lễ mà thầy mo thực hiện đều mang một ý nghĩa tâm linh sâu sắc, từ việc chữa bệnh, cầu an, đến việc tiễn đưa linh hồn người chết về với tổ tiên. Các nghi lễ này không chỉ đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của cá nhân và gia đình mà còn có ý nghĩa đối với cả cộng đồng.

Một trong những nghi lễ quan trọng nhất mà thầy mo thường thực hiện là lễ tang (dết phi). Trong lễ tang, thầy mo đóng vai trò dẫn dắt linh hồn người chết rời khỏi thế giới thực và lên thế giới của tổ tiên. Quá trình này không chỉ đòi hỏi sự thành thạo về mặt nghi lễ mà còn yêu cầu thầy mo phải có kiến thức sâu về các bài mo và cách điều khiển các lực lượng siêu nhiên. Các nghi lễ tang lễ thường diễn ra trong vòng 2-3 ngày với nhiều giai đoạn phức tạp, từ việc kêu gọi hồn vía đến việc tiễn đưa linh hồn về với tổ tiên.

Ngoài lễ tang, các thầy mo còn thực hiện nhiều nghi lễ khác như lễ cầu sức khỏe (xên khoản), lễ gọi hồn (khék khoản), lễ cầu mùa cho toàn mường (xên mường) và lễ cúng đất đai (xên bản), lễ thổi sười lửa (nhá căm bưon), lễ cúng rừng (xên đồng), lễ lên nhà mới (khừn hươn máu). Mỗi nghi lễ đều có những yêu cầu và quy trình riêng, nhưng điểm chung là đều yêu cầu thầy mo phải có kiến thức sâu rộng về tín ngưỡng dân gian, cũng như khả năng giao tiếp với thế giới siêu nhiên thông qua nghi lễ.

* Bài mo

Bài mo, với vai trò là áng văn bằng lời do các thầy mo đọc lên trong các nghi lễ tín ngưỡng, đặc biệt là trong đám tang, đóng một vị trí vô cùng quan trọng trong văn hóa tâm linh dân tộc Thái. Trong các nghi lễ, bài mo không chỉ mang ý nghĩa là lời cầu nguyện, mà còn là phương tiện để các thầy mo giao tiếp với hồn vía và các thể lực siêu nhiên. Nội dung các bài mo cho thấy khả năng “xuất hồn” của thầy mo - một đặc điểm khiến nhiều nhà nghiên cứu liên tưởng đến Shaman giáo, một hình thức tín ngưỡng phổ biến ở các dân tộc bản địa trên thế giới.

Khả năng “xuất hồn” của thầy mo trong lễ cúng, đặc biệt là trong các nghi lễ tang lễ, được hiểu là khả năng của họ để cùng các âm binh, hồn vía và linh hồn của những người quá cố di chuyển sang thế giới siêu nhiên. Ở đây, các thầy mo đóng vai trò như một cầu nối giữa thế giới người sống và thế giới siêu nhiên, dẫn dắt linh hồn người chết lên thế giới của tổ tiên. Một số nhà nghiên cứu cho rằng điều này tương đồng với Shaman giáo - hệ thống tín ngưỡng mà các thầy Shaman có khả năng xuất thân và nhập thân, giao tiếp với thế giới siêu nhiên. Tuy nhiên, nếu áp dụng các tiêu chí của Shaman giáo vào nghề Mo của người Thái, thì chỉ có mo một (thầy mo chuyên chữa bệnh) đáp ứng được đầy đủ các điều kiện, bao gồm cả trạng thái ngây ngất (ecstasy) trong quá trình hành lễ. Trong khi đó, mo xên/xơ (thầy mo chuyên thực hiện các nghi lễ tâm linh) mặc dù cũng có khả năng xuất hồn nhưng không đạt được trạng thái nhập thân và không có khả năng đặc biệt như các thầy Shaman.

Điểm khác biệt giữa nghề Mo của người Thái và Shaman giáo nằm ở chỗ: quan niệm xuất hồn hay xuất thân của thầy mo Thái thường mang tính tượng trưng nhiều hơn. Điều này có nghĩa là khi thầy mo dẫn dắt hồn vía hoặc linh hồn người chết lên trời, họ không thực sự đạt đến trạng thái ngây ngất hay nhập thân mà chủ yếu dựa trên niềm tin tâm linh và sự thuyết phục qua các hành động tượng trưng và bài mo. Ví dụ, trong lễ tang, ngoài thầy mo, lụk pạu (con dâu) và “khười cóc” (rê cã) là những người được chọn trong họ hàng người chết cũng phải tham gia vào quá trình “xuất hồn” để phụ giúp cho thầy mo. Điều này cho thấy một sự kết hợp giữa các nghi lễ tín ngưỡng và yếu tố tượng trưng nhằm củng cố niềm tin tâm linh trong cộng đồng.

Nội dung các bài mo thay đổi tùy thuộc vào mục đích và tính chất của nghi lễ. Các bài mo khoản (cúng hồn) có nội dung chủ yếu là những lời vỗ về, an ủi và kêu gọi các vía của người sống quay trở về với cơ thể để tăng cường sức khỏe và tinh lực. Trong khi đó, các bài mo trong những ngày lễ tết hay các dịp vui của gia đình và cộng đồng mang tính chất mời gọi các vị thần linh và tổ tiên đến tham dự, ban phước lành và bảo vệ

cho con người. Đối với các nghi lễ liên quan đến sản xuất nông nghiệp, bài mo thường có nội dung cầu xin sự phù trợ của các thế lực siêu nhiên, đồng thời là những lời nhắc nhở thế hệ sau về kinh nghiệm canh tác và truyền thống sản xuất của tổ tiên.

Quan trọng nhất trong hệ thống bài mo là các bài mo được dùng trong nghi lễ tang lễ. Mo tang lễ là một loạt các bài ca bằng văn vần, được thầy mo ngâm theo nhịp điệu khác nhau, phù hợp với từng giai đoạn của nghi lễ. Các bài mo này có mục đích hướng dẫn linh hồn người chết lên trời để gặp lại tổ tiên. Mỗi phần của bài mo đều đi kèm với những động tác lễ thức cụ thể, tạo ra một mối quan hệ không thể tách rời giữa lời mo và hành động nghi lễ. Chính sự kết hợp này đã làm cho lễ tang trở thành một nghi lễ tôn giáo phức tạp và có ý nghĩa sâu sắc trong đời sống người Thái. Thông qua các bài mo, người sống không chỉ tiễn biệt người chết mà còn kết nối với thế giới siêu nhiên, đảm bảo rằng hồn vía người chết sẽ an lành trong thế giới của tổ tiên.

Nội dung bài mo tiễn hồn người chết về với tổ tiên là một con đường đi ngược theo dấu vết cha ông đã chinh chiến mở mang xây dựng bản mường. Đó là đường đi từ nơi người chết lúc còn sống men theo các bản mường như Mường Thanh (Điện Biên), Mường Than (Than Uyên, Lai Châu) qua Mường La (huyện Mường La và TP Sơn La), Mường Muối (Thuận Châu, Sơn La) rồi tiếp tục qua Mường Chiến (huyện Mường La, Sơn La) vượt đèo Khau Cạ về Mường Lò đất tổ (TX Nghĩa Lộ, Yên Bái). Rồi mới đến tắm ở thác nước mang tên “Nậm tóc tát” để gội rửa bụi trần, sau đó dẫn hồn vượt qua “Nậm Tà Khái” (sông Ngân Hà) để bay về trời. Tùy theo dòng họ và cấp bậc, địa vị của người đó khi sống sẽ được đưa hồn về các vị trí khác nhau. Ví dụ như họ quý tộc (Lò, Cầm, Đèo, Sa, Bạc Cầm...) sẽ được đưa về “liên pan luông” (niết bàn lớn) là vị trí cao nhất trong tầng Trời, các họ bình dân chỉ được đưa hồn lên với “đằm đời” (tổ tiên) hoặc lên cao nhất là “liên pan nội” (niết bàn nhỏ). Những trường hợp trẻ con chưa trưởng thành chết sẽ đưa hồn về “mường phi cước” (mường ma nhỏ), trai gái thanh niên chưa vợ chưa chồng chết sẽ đưa hồn về “khuông phi chuông” (sân ma tình yêu), phụ nữ chết lúc sinh đẻ, hay chết do bị đâm chém, cướp bóc, tử trận sẽ được tiễn hồn về “mường phi pai”, người chết dịch sẽ được tiễn hồn về “mường phi ha”.

Bài mo không chỉ là phương tiện để các thầy mo thực hiện các nghi lễ mà còn chứa đựng những giá trị văn hóa, nhân sinh quan và vũ trụ luận dân tộc Thái. Qua các bài mo, người Thái thể hiện niềm tin của mình vào mối quan hệ giữa người sống và người chết, giữa con người và thế giới siêu nhiên. Những niềm tin này phản ánh sự tôn trọng và kính ngưỡng dân tộc Thái đối với tổ tiên và đồng thời cũng là nền tảng cho sự

tồn tại và phát triển của các thực hành tín ngưỡng tôn giáo trong cộng đồng.

3.1.3. Giá trị thẩm mỹ

Trang phục của thầy mo không chỉ mang tính chất thẩm mỹ mà còn có giá trị biểu tượng sâu sắc. Mỗi bộ trang phục của thầy mo đều chứa đựng những yếu tố liên quan đến tín ngưỡng và chức năng tâm linh mà họ thực hiện. Tùy theo từng nghi lễ, thầy mo sẽ mặc các bộ trang phục khác nhau, nhưng nhìn chung, trang phục của thầy mo thường có những đặc điểm chung, thể hiện sự kết nối giữa con người và thế giới siêu nhiên.

Bộ trang phục cơ bản của thầy mo bao gồm áo dài, quần dài và một số phụ kiện khác như khăn đội đầu, vòng cổ và các vật dụng đi kèm như gươm, dao hoặc rìu bằng đồng. Áo dài của thầy mo thường có màu đen hoặc xanh đen, tượng trưng cho sự trang nghiêm và tôn kính. Khăn đội đầu là một phần không thể thiếu trong trang phục của thầy mo, thường được thắt một cách cẩn thận và được coi là biểu tượng của trí tuệ và sự thông thái. Khăn đội đầu cũng có ý nghĩa đặc biệt, như một biểu tượng bảo vệ thầy mo khỏi sự tấn công của các thế lực ma quỷ.

Ngoài trang phục chính, thầy mo còn mang theo những vật phẩm tâm linh khác, chẳng hạn như gươm, dao, hoặc rìu đồng - được coi là những vật phẩm có sức mạnh trừ tà và bảo vệ thầy mo trong quá trình thực hiện nghi lễ. Mỗi thầy mo cũng có bàn thờ riêng (hình một) để thờ tổ nghề và trước mỗi buổi lễ, họ phải cúng bái tổ tiên để xin phép sử dụng các "xeng" (âm binh) trong các nghi thức.

Đặc biệt, trong các lễ tang hoặc lễ lớn của cộng đồng, trang phục của thầy mo còn được tô điểm bằng những chi tiết phức tạp hơn, nhằm thể hiện sự tôn nghiêm và tính chất thiêng liêng của buổi lễ. Tùy thuộc vào dòng họ mà người thầy theo đuổi, trang phục của họ có thể khác nhau về kiểu dáng và màu sắc, thể hiện sự khác biệt về chức năng và vai trò trong nghi lễ.

3.1.4. Giá trị văn hóa

Nghề Mo không chỉ mang giá trị tâm linh mà còn có ý nghĩa sâu sắc trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc Thái. Trong quá trình thực hiện các nghi lễ, thầy mo không chỉ là người kết nối giữa con người và thế giới siêu nhiên mà còn là người truyền tải những giá trị văn hóa truyền thống qua các bài mo và các hành động nghi lễ. Các bài mo, được truyền miệng qua nhiều thế hệ, là những áng văn chương bằng lời, chứa đựng nhiều tri thức về văn hóa, lịch sử và tín ngưỡng dân tộc Thái.

Về mặt ngôn ngữ, nghề mo giữ gìn và bảo tồn vốn tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình thông qua

VĂN HÓA - CULTURE

những bài mo, bài cúng. Đặc biệt là những bài mo được ghi lại thành văn bản bằng chữ Thái trong sách cổ. Đây là những tư liệu quý giá để nghiên cứu, tìm hiểu và bảo lưu ngôn ngữ thuần Thái cho con cháu.

Mo Thái, đặc biệt là trong các nghi lễ tang lễ, chứa đựng những quan niệm sâu sắc về mối quan hệ giữa con người với thế giới siêu nhiên, giữa người sống và người chết. Các nghi lễ do thầy mo thực hiện không chỉ nhằm mục đích an ủi linh hồn người chết mà còn củng cố mối quan hệ gắn bó giữa các thành viên trong cộng đồng. Điều này giúp duy trì sự gắn kết trong xã hội người Thái, nơi các giá trị gia đình và cộng đồng được đề cao. Thông qua nghi lễ răn dạy con người khi sống cần có tình có nghĩa, yêu thương, đùm bọc nhau, làm những điều hay lẽ phải để mong rằng khi chết đi sẽ được về nơi có hạnh phúc.

Ngoài ra, nghề Mo còn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn những di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Thái. Các bài mo, với ngôn ngữ cổ và các hình ảnh văn chương phức tạp, là kho tàng văn học dân gian có giá trị. Đặc biệt, thầy mo còn là người giữ gìn và bảo lưu nghệ thuật truyền thống của dân tộc Thái đó là: giữ gìn nghệ thuật đan lát thông qua đan các vật thiêng như “pók ngon nga” (chùm tiền), “tà lèo” (phên mắt cáo), “xặng bók” (cây vũ trụ); giữ gìn nghệ thuật trang trí cắt giấy màu như “nộc é” (chim én), “xuông xửa chia” (quần áo giấy), “hươn khuôn” (nhà hồn); giữ gìn âm nhạc cổ như đàn tính, sáo, khấp một; giữ gìn nghệ thuật múa thông qua việc mo truyền dạy múa nghi lễ cho các “xào chạ” và “báo khóa”.

Nghề Mo, giống như các ngành nghề khác, cũng có những công cụ đặc thù phục vụ cho việc hành nghề. Các công cụ này có thể chia thành hai loại chính: công cụ phi vật thể và công cụ vật thể. Công cụ phi vật thể là những kiến thức, kỹ năng mà thầy mo phải ghi nhớ và sử dụng trong các nghi lễ, chẳng hạn như các bài cúng, bài mo, những câu khấn cầu trong các nghi lễ khác nhau. Đây là phần quan trọng nhất của nghề Mo, đòi hỏi người thầy mo phải có sự hiểu biết sâu sắc và thuộc lòng các bài cúng dài, phức tạp. Những bài mo này được xem là truyền thống, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và chỉ những ai được đào tạo, học hỏi một cách bài bản mới có thể tiếp thu được.

Bên cạnh đó, công cụ vật thể của nghề Mo bao gồm các đạo cụ được sử dụng trong quá trình hành lễ, chẳng hạn như má khính (chuông đồng nhỏ), mẹt đập (kiếm hoặc gươm), tà lèo (phên đan mắt cáo), pók ngon nga (dây tiền), chương chia (đồ giấy), chương phải (đồ vải vóc), chương xèng (đồ thiêng), pặp chong bang đù mự (sổ xem ngày tốt xấu), pặp xừ quam một mò (sách mo) và trang phục đặc biệt. Đây là những vật dụng mang tính biểu tượng, được dùng

trong các nghi lễ để thể hiện quyền năng, sự kết nối giữa thế giới hữu hình và vô hình và để tạo ra bầu không khí thiêng liêng cho buổi lễ. Việc sử dụng các công cụ vật thể không chỉ mang tính hình thức mà còn có tác dụng tinh thần, giúp người tham dự nghi lễ cảm thấy gắn kết với thế giới tâm linh.

Trong các tang lễ truyền thống, đặc biệt là các tang lễ của người Thái, thường có thầy mo là nam chủ trì được gọi là mò xống phi tài (mo tiền hồn người). Trong các tang lễ của các gia đình quý tộc ngày xưa, số lượng thầy mo có thể nhiều hơn, với ba thầy mo đảm nhiệm các vai trò khác nhau, bao gồm mò cóc (mo cá), mò xòm khuôn (mo gom hồn) và mò tam khuôn (mo cúng hồn). Mỗi thầy mo đều có chức năng và nhiệm vụ riêng trong nghi lễ, nhưng tất cả đều cùng nhau phối hợp để đảm bảo nghi lễ diễn ra một cách trang nghiêm và đầy đủ.

Các nghi lễ do thầy mo thực hiện cũng là dịp để người Thái nhớ lại và tái hiện những câu chuyện truyền thống, những sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc mình. Thông qua nghề Mo, những câu chuyện về lịch sử, về tổ tiên và những bài học đạo đức được truyền tải từ thế hệ này sang thế hệ khác. Xưa kia, mo là một chức quan lớn trong hệ thống cai quản bản mường của người Thái ở Tây Bắc, ngoài việc giúp phìa tạo thực hiện các nghi lễ tâm linh, tín ngưỡng, cúng bái thì ông mo còn có vai trò rất quan trọng đó là ghi chép lịch sử của bản mường.

Trong bối cảnh hiện đại, nghề Mo vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc bảo tồn văn hóa dân tộc Thái. Mặc dù bị ảnh hưởng bởi quá trình đô thị hóa và sự thay đổi của xã hội, nhưng nghề Mo vẫn tồn tại và được coi trọng. Nhiều thầy mo đã được phong tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú vì những đóng góp trong việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống. Nghề Mo không chỉ là một phần của tín ngưỡng dân gian mà còn là cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, giúp bảo vệ và phát triển các giá trị văn hóa đặc trưng dân tộc Thái tại huyện Than Uyên.

3.2. Vai trò của hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị nghề Mo đối với người Thái ở huyện Than Uyên

3.2.1. Bảo tồn và phát huy giá trị nghề Mo góp phần bảo lưu văn hóa đặc sắc dân tộc Thái

Người Thái ở Than Uyên, với hệ thống văn hóa tín ngưỡng phong phú và độc đáo, đã phát triển nghề Mo như một phần quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể. Nghề Mo không chỉ là nghề thực hiện các nghi lễ tín ngưỡng mà còn là kho tàng văn hóa truyền miệng, nơi lưu giữ những giá trị văn hóa và tri thức của cộng đồng. Các bài mo, được thầy mo ngâm lên trong các nghi lễ, chứa đựng những tri thức về vũ trụ quan, nhân sinh quan của dân tộc Thái, về mối quan hệ giữa con người và thế giới siêu nhiên.

Bảo tồn nghề Mo đồng nghĩa với việc duy trì một phần quan trọng trong hệ thống di sản văn hóa dân tộc Thái, giúp cho cộng đồng không mất đi những giá trị bản sắc đặc trưng. Qua các nghi lễ mo, người Thái không chỉ thể hiện niềm tin tâm linh mà còn củng cố sự đoàn kết trong cộng đồng. Các nghi lễ do thầy mo thực hiện thường có sự tham gia của nhiều thành viên trong gia đình và cả cộng đồng, qua đó tạo nên môi liên kết bền chặt giữa các thế hệ.

Ngoài ra, nghề Mo còn là phương tiện để truyền tải những câu chuyện dân gian, những kinh nghiệm sống dân tộc Thái từ thế hệ này sang thế hệ khác. Những bài mo không chỉ là lời cầu nguyện mà còn là câu chuyện về lịch sử, về các anh hùng, các sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc Thái. Những thành phần không thể thiếu trong thực hành nghi lễ của nghề Mo đó là những bài mo truyền miệng hoặc bằng văn bản chữ Thái; những giai điệu của đàn tính, sáo, kháp một; những đồ thiêng đan lát bằng tre nứa, trang trí bằng giấy màu; những điệu múa tín ngưỡng trong nghi lễ. Do đó, bảo tồn và phát huy giá trị nghề Mo cũng là bảo tồn những câu chuyện, những bài học quý báu mà người Thái đã đúc kết qua hàng thế kỷ. Đồng thời góp phần bảo tồn chữ Thái - một di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; bảo tồn âm nhạc, đan lát, trang trí và nghệ thuật múa.

3.2.2. Đáp ứng nhu cầu văn hóa tâm linh

Nghề Mo có vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu văn hóa tâm linh dân tộc Thái ở Than Uyên. Tín ngưỡng dân tộc Thái dựa trên niềm tin về sự tồn tại của các thế lực siêu nhiên, hồn vía và các thần linh. Người Thái tin rằng các thế lực siêu nhiên này có thể tác động trực tiếp đến cuộc sống của con người và việc thờ cúng, thực hiện các nghi lễ là cách để duy trì sự cân bằng giữa thế giới vật chất và thế giới siêu nhiên.

Các thầy mo, với vai trò là người trung gian giữa con người và thế giới siêu nhiên, thực hiện các nghi lễ cúng bái, cầu nguyện, chữa bệnh và tiễn đưa linh hồn người chết về thế giới tổ tiên. Mỗi nghi lễ không chỉ là cách để đáp ứng nhu cầu tâm linh mà còn giúp người dân cảm thấy an tâm hơn về mặt tinh thần. Nghề Mo giúp cho người Thái duy trì được mối quan hệ với tổ tiên và thần linh, đảm bảo rằng các thế lực siêu nhiên sẽ luôn che chở và bảo vệ cho cuộc sống của họ.

Đặc biệt, trong các nghi lễ tang lễ, nghề Mo đóng vai trò cực kỳ quan trọng. Thầy mo không chỉ dẫn dắt linh hồn người chết lên trời để gặp tổ tiên mà còn an ủi, động viên những người còn sống. Bởi người Thái quan niệm chết đi là tiếp tục sống ở một Mường mới, ở một nơi tương ứng với phúc phận khi sống con người tạo ra. Qua nghi lễ, thầy mo giúp gia đình

người mất cảm thấy bình yên hơn, giúp họ vượt qua nỗi đau và tiếp tục cuộc sống với niềm tin rằng người thân đã được đưa về với tổ tiên bắt đầu một cuộc sống mới. Chính điều này làm cho nhu cầu văn hóa tâm linh trở nên thiết yếu và nghề Mo không thể thiếu trong đời sống người Thái.

3.2.3. Giáo dục lịch sử về người Thái, giáo dục về đạo đức con người

Một trong những giá trị quan trọng của việc bảo tồn và phát huy nghề Mo là khả năng giáo dục thế hệ trẻ về lịch sử và đạo đức của dân tộc Thái. Trong các bài mo, người Thái truyền tải rất nhiều thông điệp về lịch sử dân tộc, về những câu chuyện chiến đấu bảo vệ quê hương, về sự gắn bó giữa con người và thiên nhiên.

Con đường tiễn hồn người chết về Mường Trời là con đường đi ngược lần theo dấu vết chinh chiến của cha ông mở mang bản mường. Sách cổ “Quam tô mường” ghi chép từ khi hai anh em Tào Xuông - Tào Ngần dẫn đoàn quân Thái đến từ Mường Ôm, Mường Ai (vùng Vân Nam, Trung Quốc) men theo dòng Nậm Tao (Sông Hồng) tiến vào Tây Bắc Việt Nam. Điểm dừng chân đầu tiên là Mường Lò (TX Nghĩa Lộ và huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái) được người Thái coi là mường gốc đất tổ. Từ đó, người Thái tiếp tục phát triển mở rộng bản mường khắp Tây Bắc tạo nên khu vực rộng lớn với tên gọi “Xíp hóc châu Tay” (Mười sáu Châu Thái). Những câu chuyện trong bài mo giúp người Thái nhớ lại những sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc mình, qua đó khơi gợi niềm tự hào và tình yêu quê hương đất nước. Các bài mo không chỉ có giá trị về mặt nghệ thuật mà còn là những bài học lịch sử sống động, giúp thế hệ trẻ hiểu biết về nguồn gốc văn hóa của mình và có trách nhiệm trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống.

Ngoài ra, nghề Mo còn giáo dục con người về đạo đức và lối sống. Qua các bài mo, thầy mo truyền tải những giá trị đạo đức như lòng hiếu thảo, tôn trọng tổ tiên, kính trọng thần linh và sống hài hòa với thiên nhiên. Những giá trị này không chỉ giúp duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa con người và thần linh mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng gắn kết, nơi mọi người sống đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau. Nhờ đó, việc bảo tồn nghề Mo còn có ý nghĩa giáo dục đạo đức sâu sắc cho cộng đồng người Thái ở Than Uyên, trở thành cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, giữ cho những giá trị tốt đẹp của dân tộc Thái vẫn còn nguyên vẹn và được truyền dạy cho thế hệ sau.

3.3.4. Phục vụ hoạt động du lịch

Bảo tồn và phát huy nghề Mo không chỉ có giá trị đối với cộng đồng người Thái mà còn có tiềm năng lớn trong việc phát triển du lịch văn hóa. Trong những

VĂN HÓA - CULTURE

năm gần đây, du lịch cộng đồng và du lịch văn hóa ngày càng được quan tâm và đầu tư tại các khu vực dân tộc thiểu số, trong đó có huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Với sự phong phú và độc đáo của mình, các nghi lễ mo có thể trở thành một phần quan trọng trong các hoạt động du lịch, thu hút du khách đến tìm hiểu về văn hóa và tín ngưỡng dân tộc Thái.

Các nghi lễ mo, đặc biệt là mo tang lễ và các nghi lễ cúng vía, xên bản, xên mừng, xên khoán không chỉ là những nghi lễ tín ngưỡng đơn thuần mà còn là những sự kiện văn hóa đậm chất nghệ thuật, có thể mang lại trải nghiệm đặc biệt cho du khách. Du khách đến với Than Uyên có thể tham gia hoặc chứng kiến các nghi lễ mo, qua đó hiểu hơn về đời sống tâm linh dân tộc Thái, cũng như cảm nhận được sự gắn kết giữa con người và thiên nhiên, giữa quá khứ và hiện tại trong văn hóa người Thái.

Ngoài việc tham gia vào các nghi lễ, du khách còn có thể tìm hiểu về các bài mo, về nghệ thuật trang trí, đan lát, âm nhạc, nghệ thuật múa tín ngưỡng và những câu chuyện lịch sử, truyền thuyết được thầy mo kể lại. Đây là một trải nghiệm độc đáo, giúp du khách có cơ hội khám phá sâu hơn về văn hóa dân tộc Thái. Đồng thời, việc phát triển du lịch dựa trên nền tảng văn hóa truyền thống như nghề Mo còn giúp thúc đẩy kinh tế địa phương, mang lại thu nhập cho cộng đồng và góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống.

KẾT LUẬN

Nghề Mo không chỉ là biểu hiện đặc sắc của tín ngưỡng dân gian mà còn là linh hồn văn hóa của người Thái ở Than Uyên, gắn bó mật thiết với mọi khía cạnh trong đời sống cộng đồng. Qua các nghi lễ do thầy Mo thực hiện, người Thái thể hiện lòng tôn kính với tổ tiên, niềm tin vào sức mạnh siêu nhiên và tinh thần đoàn kết cộng đồng. Hệ thống bài Mo là kho tàng văn học dân gian quý giá, chứa đựng tư duy vũ trụ, nhân sinh quan sâu sắc cùng nhiều tri thức về lịch sử, ngôn ngữ và đạo đức. Dù đứng trước áp lực mai một do sự biến đổi xã hội, nghề Mo vẫn giữ được vai trò then chốt trong việc bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống. Việc bảo tồn nghề Mo không đơn thuần là bảo vệ một loại hình tín ngưỡng mà còn là gìn giữ cả một hệ sinh thái văn hóa - từ ngôn ngữ, nghệ thuật, âm

nhạc, múa đến tri thức dân gian. Bên cạnh đó, nghề Mo còn mở ra hướng đi mới cho du lịch văn hóa cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế bền vững tại địa phương. Bởi vậy, để phát huy hiệu quả các giá trị nghề Mo, cần có sự chung tay của cộng đồng, chính quyền và giới nghiên cứu trong việc số hóa, truyền dạy, tổ chức trình diễn, gắn với phát triển du lịch. Qua đó, nghề Mo sẽ tiếp tục phát huy vai trò là “báu vật sống” của người Thái ở Than Uyên trong dòng chảy văn hóa dân tộc Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quàng Thị Chính (2005),** *Lễ cưới dòng họ Mè (huyện Yên Châu - tỉnh Sơn La)*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- Lương Thị Đại, Lò Xuân Hinh (2010),** *Lời ca trong lễ xên bản xên mừng của người Thái*, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
- Đỗ Thị Hòa (2003),** *Trang phục các dân tộc thiểu số nhóm ngôn ngữ Việt- Mường và Tày - Thái*, Nxb văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- Nguyễn Văn Hoà (2010),** *Quám tổ mừng*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- Nguyễn Văn Hoà (2013),** *Báo vía trần gian và báo vía mừng trời, Truyện thơ cổ của ông Mo người Thái Đen vùng Tây Bắc*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- Hoàng Lương (2003),** *Hoa văn Thái*, Nxb Lao động, Hà Nội.
- Nhiều tác giả (1988),** *Tìm hiểu văn hóa cổ truyền của người Thái Mai Châu*, Nxb Hà Nam Ninh, UBND huyện Mai Châu, Sở Văn hóa Thông tin Hà Nam Ninh.
- Cao Văn Thanh (chủ biên) (2004),** *Bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống của người Thái vùng núi Bắc Trung bộ hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia.
- Lê Ngọc Thắng (1990),** *Nghệ thuật trang phục Thái*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
- Ngô Bá Thịnh (2003),** *Tìm hiểu Luật tục các tộc người Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- Lương Song Toàn (2016),** *Tín ngưỡng dân gian người Thái huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Quyển 1, Tín ngưỡng dân gian người Thái huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Quyển 2*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
- Cầm Trọng (1978),** *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.